

TTn PC  
⊙

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYỀN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06 /2018/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 9 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định khu vực cấm; địa điểm cấm; khu vực bảo vệ;  
khu vực cấm tập trung đông người; khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp  
ảnh; khu vực cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông  
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang



### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYỀN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 28 tháng 12 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng;

Căn cứ Quyết định số 160/2004/QĐ-TTg ngày 06 tháng 9 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc xác định khu vực cấm, địa điểm cấm;

Căn cứ Thông tư số 09/2005/TT-BCA ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng;

Căn cứ Thông tư số 33/2015/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 33/2002/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 3119/TTr-CAT-ANCTNB ngày 06 tháng 9 năm 2018,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khu vực cấm; địa điểm cấm; khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; khu vực cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 10 năm 2018 và thay thế Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 20/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về khu vực cấm; địa điểm cấm; cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

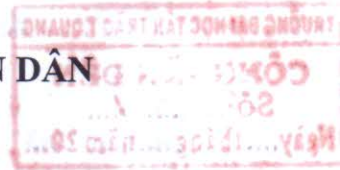
**Nơi nhận:** 

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an (Văn phòng, Cục pháp chế và CCHC, tư pháp, Cục an ninh CTNB);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Huyện ủy, Thành ủy;
- HĐND và UBND huyện, thành phố;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Tuyên Quang;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng Tin học - Công báo, VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Ch).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Minh Huân**





**QUY ĐỊNH**

**Về khu vực cấm; địa điểm cấm; khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; khu vực cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 /2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định về khu vực cấm; địa điểm cấm; khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; khu vực cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Các nội dung liên quan đến khu vực cấm; địa điểm cấm; khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; khu vực cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông không được quy định tại Quy định này được thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân người Việt Nam cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Tổ chức, cá nhân người nước ngoài cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, trừ trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Khu vực cấm, địa điểm cấm**

1. Trụ sở Tỉnh ủy.
2. Trụ sở Hội đồng nhân dân và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh.
3. Trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh.

